

Bản án số: 102/2022/HS-ST
Ngày 29- 11- 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Hồng Lý

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Thi

Ông Vũ Văn Minh

- Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Thị Tình - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Lại Văn Quyền - Kiểm sát viên.

- Người tham gia tố tụng khác: Ông Nguyễn Thanh Sơn - Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Ngày 29 tháng 11 năm 2022, tại điểm cầu Trung tâm Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng, điểm cầu thành phần tại Trại giam Công an thành phố Hải Phòng, Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 96 /2022/TLST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2022/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Văn D, sinh năm 1996 tại Hải Phòng; nơi cư trú: thôn 3, xã T, huyện AD, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa:12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn D và bà Vũ Thị Y; có vợ là Lương Thị Ph; có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/5/2022, chuyển tạm giam ngày 02/6/2022; có mặt.

- Người làm chứng:

Chị Lương Thị Ph; có mặt.

Ông Phạm Văn V; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 27/5/2022, D đang ở nhà thì có một đối tượng nam giới gọi điện cho D hỏi mua 10 điều ma túy dạng cần sa, D đồng ý. D cùng đối tượng nam giới thống nhất giá 1.000.000 đồng, hẹn trao đổi mua bán ma túy tại công chùa Tân Tiến. Sau đó, D cầm 11 điều ma túy dạng cần sa, đi bộ ra điểm hẹn để bán. Khi đến điểm hẹn, đối tượng nam giới đưa cho D 1.000.000 đồng. D nhận tiền, định đưa 11 điều ma túy dạng cần sa cho đối tượng nam giới thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Thấy lực lượng Công an, đối tượng nam giới bỏ chạy thoát. Nguồn gốc số ma túy trên D mua của đối tượng tên B (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) tại khu vực xã N, huyện AD, thành phố Hải Phòng. Vật chứng thu giữ gồm: thu trong lòng bàn tay phải của D 1.000.000 đồng; trong lòng bàn tay trái của D 01 túi nilon, kích thước (10 x 06) cm bên trong có 11 vật dạng điều thuốc, dài 07cm, đường kính lớn nhất 0,5cm, đường kính nhỏ nhất 0,3cm, bên trong chứa thảo mộc khô vụn (nghi ma túy). Đối với đối tượng tên B đã bán ma túy cho D, đối tượng nam giới mua ma túy của D, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương tách ra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Cáo trạng số 104/CT-VKS ngày 31 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương đã truy tố bị cáo Lê Văn D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” vi phạm khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ năm 42 tháng đến 48 tháng tù. Phạt bị cáo 5.000.000 đồng. Về vật chứng trong vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư dán kín các mép, bên trong có chứa số ma túy hoàn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói của mẫu vật, trên có dấu niêm phong của cơ quan giám định số 229MT/PC09, chữ ký của Lê Văn D và thành phần tham gia niêm phong. Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 1.000.000 đồng do bị cáo bán ma túy mà có.

Khi nói lời nói sau cùng, bị cáo đã ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do

đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng; phù hợp với kết luận giám định, kết hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Lê Văn D đã có hành vi bán 11 điều thuốc (Tại bản kết luận giám định số 229/KL-KTHS(MT) ngày 30/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Thảo mộc khô vụn trong 11 điều thuốc thu giữ của Lê Văn D, gửi giám định là ma túy, có khối lượng 3,21gam, là loại Cần sa gồm hoa, lá cây Cần sa). Bị cáo đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, vi phạm khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến việc quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây nguy hiểm cho xã hội. Ma túy là nguyên nhân gây nhiều loại tội phạm khác, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân nên cần áp dụng hình phạt tù tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*người phạm tội thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải*”, bị cáo đã có thời gian phục vụ trong quân đội quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4]. Về phần hình phạt: Xét nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, vì vậy cần áp dụng mức hình phạt tù trên mức khởi điểm của khung hình phạt để có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung nhưng xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy một phong bì thư dán kín các mép, bên trong có chứa số ma túy hoàn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói của mẫu vật, trên có dấu niêm phong của cơ quan giám định số 229MT/PC09, chữ ký của Lê Văn D và thành phần tham gia niêm phong. Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 1.000.000 đồng do bị cáo bán ma túy mà có.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn D 42 (bốn mươi hai) tháng tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 27/5/2022.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy một phong bì thư dán kín các mép, bên trong có chứa số ma túy hoàn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói của mẫu vật, trên có dấu niêm phong của cơ quan giám định số 229MT/PC09, chữ ký của Lê Văn D và thành phần tham gia niêm phong. Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 1.000.000 đồng do bị cáo bán ma túy mà có.

(Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 08 tháng 11 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng và Biên lai thu tiền số 0005810 ngày 08 tháng 11 năm 2022).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Lê Văn D phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương;
- Trại tạm giam Hải Phòng;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương;
- Phòng PV 06, PC 10 CATP; Sở Tư pháp HP, bị cáo;
- Chi cục Thi hành án huyện An Dương;
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Hồng Lý

